| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ CÚ**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 28/2023/QĐ-TA | *Trà Cú, ngày 12 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán:* Bà Sơn Thị Sô Tha

*2. Thư ký phiên họp:* Bà Kim Thị Hồng Hạnh

Ngày12 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 28/QĐ-TA ngày 05 tháng 10 năm 2023 đối với:

Kiên Q; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 06/4/2002; Số CCCD: 084xxxxxxxxx; ngày cấp 16/4/2021; nơi cấp: Cục C06; Dân tộc: Kkhmer; Tôn giáo: Phật; Trình độ văn hóa: 7/12; Nơi cư trú và chổ ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Tiền án: không; tiền sự: Có 01 tiền sự (bị Công an xã T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 12/QĐ-XPVPHC ngày 11/8/2023 với số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 11/8/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra quyết số: 125/QĐ-UBND quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Kiên Q.

Con ông Kiên S và bà Thạch Thị D.

Ông Kiên Q vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T, do ông Trần Vũ Phương – Phó Phòng Lao động Thương binh và Xã hội là người đại diện tham gia phiên họp.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:* Bà Huỳnh Đoàn Tố Quyên - Kiểm sát viên.

*3. Những người khác tham gia phiên họp:* Không có.

## NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T đối với Kiên Q thể hiện Kiên Q đã nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể:

- Ngày 08/8/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 9/8/2023 bị Công an xã T kiểm tra phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC với số tiền 1.500.000 đồng (chưa nộp phạt).

- Ngày 11/8/2023 Ủy ban nhân dân xã Thanh S có Quyết định số 1255/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/9/2023 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 06/9/2023 Công an xã T kiểm tra lập biên bản vi phạm và củng cố hồ sơ đề nghị Trung tâm y tế huyện T xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 07/9/2023 Trung tâm y tế huyện T có phiếu trả lời kết quả Kiên Q có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Amphetamine dương tính.

- Ngày 07/9/2023 Công an xã T lập biên bản hướng dẫn ông Kiên Q đăng ký cai nghiện tự nguyện và lập biên bản vi phạm đối với ông Kiên Q về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Ngày 07/9/2023, Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số: 138/QĐ-UBND quyết định dừng quản lý người sử dụng trái pháp chất ma túy đối với ông Kiên Q.

- Ngày 15/9/2023 Công an xã T ra Thông báo số 18/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q.

- Ngày 15/9/2023 Ủy ban nhân dân xã T ra Quyết định số: 146/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma tuý trong thời giam làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q.

- Ngày 22/9/2023, Công an xã T ra Tờ trình số: 01/TTr-CNBB về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q.

- Ngày 25/9/2023 Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có văn bản số: 25/ĐN-LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Người bị đề nghị ông Kiên Q vắng mặt tại phiên họp: Căn cứ khoản 2, Điều 19 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và khoản 8, Điều 1 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt người bị đề nghị.

Tại phiên họp,ông Trần Vũ Phương là người đại diện Phòng lao động - Thương binh và Xã hội huyện T trình bày: Tháng 8 năm 2023 ông Kiên Q là đối tượng nghiện ma túy nên giữ nguyên ý kiến đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q, thời gian cai nghiện là 12 (mười hai) tháng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định

của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014 như: Về thẩm quyền, về thời hạn gửi văn bản cho Viện kiểm sát, về trình tự thủ tục trước khi mở phiên họp, về thành phần thủ tục phiên họp.

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị nhận thấy: Ngày 08/8/2023 ông Kiên Q sử dụng trái phép chất ma túy đã bị xử phạt vi phạm hành chính và Chủ tịch UBND xã T ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, đến ngày 02/9/2023 lại tiếp tục sử dụng trái pháp chất ma tuý được Trung tâm Y tế huyện T xác định Q nghiện ma túy; Q không thực hiện cai nghiện tự nguyện mặc dù đã được hướng dẫn đăng ký nên có đủ căn cứ theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 3, Điều 23 Pháp lệnh 03 để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiên Q là 18 tháng.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến phát biểu của người đại diện cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên tại phiên họp, nhận thấy:

[1] Xét về việc thụ lý và quá trình giải quyết của Tòa án, vụ việc được thụ lý và giải quyết đúng quy định của Pháp lệnh quy định trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, như về thẩm quyền quy định tại Điều 3, về nhận, thụ lý hồ sơ tại Điều 9, thông báo về việc thụ lý tại Điều 12, về yêu cầu bổ sung tài liệu chứng cứ tại Điều 15, về quyết định mở phiên họp tại Điều 17, về thành phần phiên họp tại Điều 18. Ngoài ra thời hiệu, đối tượng bị áp dụng đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính tại Điều 6 và Điều 96. Bên cạnh đó về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị là đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính tại Điều 103, 104, 105 và đúng với quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành.

[2] Xét về đề nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q cùng với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, bản tường trình cho thấy: Kiên Q là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 09/8/2023 bị Công an xã T kiểm tra phát hiện lập hồ sơ vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số: 12/QĐ-XPVPHC và Chủ tịch UBND xã T ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái pháp chất ma tuý, đến ngày 02/9/2023 lại tiếp tục sử dụng trái pháp chất ma tuý và được Trung tâm Y tế huyện T xác định Q nghiện ma túy, dương tính với Amphetamine. Ngày 07/9/2023 Ủy ban nhân dân xã T lập biên bản hướng dẫn người nghiện ma túy đăng ký cai nghiện. Đến ngày 15/9/2023 Công an xã T thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều này chứng tỏ, việc xử phạt hành chính, áp dụng quản lý tại địa phương là không đủ tác dụng giáo dục đối với Kiên Q.

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ chứng minh tình trạng nghiện ma túy của Kiên Q theo phiếu trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày

07/9/2023 của Trung tâm y tế huyện T xác định Kiên Q nghiện ma túy, loại ma túy mà Kiên Q sử dụng là Amphetamin. Bản thân Kiên Q cũng có bản tường trình thừa nhận có sử dụng ma túy nhiều lần. Do đó, có đủ cơ sở xác định hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Kiên Q đã được lập đúng quy định của pháp luật và phát biểu của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Kiên Q vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để có điều kiện chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm góp phần phòng chống tội phạm.

[3] Về quyền kiến nghị, kháng nghị, khiếu nại: Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị, người bị đề nghị có quyền khiếu nại theo quy định.

Căn cứ Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy

Căn cứ các Điều 95; Điều 96; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 3; Điều 18; Điều 20; Điều 23 và Điều 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Kiên Q.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Trà Vinh, địa chỉ tại ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (*Mười lăm*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị. Ông Kiên Q có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Trà Vinh, Công an huyện T, tỉnh Trà Vinh Cơ quan tổ chức có liên quan và ông Kiên Q có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện T;
- Phòng LĐTBXH huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Sơn Thị Sô Tha**